TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** Bản án số: 48/2023/HS-ST Ngày 10-5-2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trí

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 189/2023/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Tòng Văn N, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1997 tại Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện H, tỉnh Lai Châ; nơi ở: Ngõ 788 T, phường V, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn V và bà Lò Thị P; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 26/12/2022; tạm giam ngày 03/01/2023; có mặt.

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Thu T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; trụ sở: Số 112 Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 26/12/2022, sau khi từ chỗ làm về nhà trọ ở ngõ 5/788 T, phường V, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Tòng Văn N có gặp 01 nam giới (là người đã từng bán ma túy cho N - hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ). N nói với người nam giới này "Tầm 12 giờ trưa nay em có tiền thì anh đến đầu ngõ để em mua", người nam giới đồng ý. Đến khoảng 12h05' cùng ngày, N đi bộ từ phòng trọ ra đầu ngõ 788 T, phường K thì gặp lại người nam giới đang ngồi trên chiếc xe mô tô nhãn hiện Future màu đỏ, không rõ biển kiểm soát. N hỏi mua 02 gói ma túy "Heroine", người nam giới đồng ý và bảo N ngồi lên phía sau xe mô tô. Người nam giới chở N đến khu vực cổng 2 công trường H rồi nói "Ma túy hết 400.000 đồng". N đưa 400.000 đồng và nhận 02 gói ma túy cho vào túi quần phía trước bên phải. Người nam giới chở N về đầu ngõ 788 T, phường K. N xuống xe đi bộ một mình thì gặp Tổ công tác - Công an phường K, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn về ma túy, nên tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của N đang mặc 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen. Sau đó, tổ công tác dẫn giải N cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường K, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 117 ngày 28/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Tòng Văn N gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Tòng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho N, hiện không xác định được lai lịch, địa chỉ. N không nhớ biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu Future màu đỏ do người nam giới đó điều khiển, nên Cơ quan điều tra - Công an quận lê Chân không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Bản Cáo trạng số 53/CT-VKSLC ngày 04/4/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố Tòng Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có quan điểm: Qua xem xét đánh giá toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra, cùng lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người làm chứng, giữ nguyên quan điểm truy tố Tòng Văn N theo tội danh cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tòng Văn N với mức hình phạt từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì đựng vỏ bao gói chứa số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị, nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Tòng Văn N, qua kiểm tra chi tiết cuộc gọi và tin nhắn xác định không liên quan đến vụ án, nên đề nghị Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo có quan điểm đồng nhất với quan điểm truy tố của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và xử lý vật chứng trong vụ án. Tuy nhiên, cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo cân nhắc áp dụng hình phạt thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở về xã hội và gia đình. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí do bị cáo là người dân tộc Thái, thuộc hộ nghèo được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

- Về tội danh:

[2] Lời khai về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng với vật chứng đã được thu giữ trong vụ án, thể hiện: Khoảng trưa ngày 26/12/2022 tại khu vực đầu ngõ 788 T, phường K, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Tòng Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Tòng Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm tranh luận của Đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử lý vật chứng không có ý kiến đối đáp gì thêm.

- Về tình tiết tăng nặng:

[4] Bị cáo Tòng Văn N không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[5] Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo là người dân tộc Thái thuộc hộ nghèo là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt áp dụng:

[6] Xét hành vi, động cơ, mục đích thực hiện tội phạm của bị cáo Tòng Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; vi phạm Điều 5 Luật phòng, chống ma túy; là tiền đề làm phát sinh nhiều căn bệnh nguy hiểm và những tội phạm xã hội khác; tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh khó khăn và trên cơ sở quan điểm đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với phong bì niêm phong số 117 MT/PC09 đựng vỏ bao gói trong có số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Tòng Văn N, qua kiểm tra chi tiết cuộc gọi và tin nhắn xác định không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn N 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 117 MT/PC09 đựng vỏ bao gói trong có số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng (số IMEI: 863488047900597).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 04/4/2023)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn N.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- PV06, PC10-Công an TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- UBND xã N, huyện H, tỉnh Lai Châu.
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đức Hoàng